

10/12/07
[Signature]

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 97/2007/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế nhập, xuất vật tư, thiết bị dự trữ quốc gia do Cục Dự trữ quốc gia trực tiếp quản lý

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Pháp lệnh Dự trữ quốc gia số 17/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29/4/2004;

Căn cứ Nghị định số 196/2004/NĐ-CP ngày 02/12/2004 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Dự trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 111/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 270/2003/QĐ-TTg ngày 24/12/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Dự trữ quốc gia trực thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nhập, xuất vật tư, thiết bị dự trữ quốc gia do Cục Dự trữ quốc gia trực tiếp quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ban chỉ đạo phòng chống lụt bão TW;
- Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, Cục Thuế, KBNN, Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các DTQG khu vực;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Công báo;
- Lưu: VT, Cục DTQG.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

**QUY CHẾ
NHẬP, XUẤT VẬT TƯ, THIẾT BỊ DỰ TRỮ QUỐC GIA
DO CỤC DỰ TRỮ QUỐC GIA TRỰC TIẾP QUẢN LÝ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 97/2007/QĐ-BTC ngày 03/12/2007
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng cho việc nhập, xuất, mua, bán (gọi chung là nhập, xuất) vật tư, thiết bị dự trữ quốc gia do Cục Dự trữ quốc gia trực tiếp quản lý, bao gồm:

- a) Nhập, xuất theo kế hoạch Nhà nước giao;
- b) Nhập, xuất theo quyết định hoặc theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ;
- c) Nhập, xuất trong các trường hợp: thanh lý, xử lý thiếu hụt hoặc dôi thừa khi xuất kho, bị hư hỏng, giảm phẩm chất hoặc bị mất;
- d) Nhập, xuất điều chuyển nội bộ.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cục Dự trữ quốc gia và các Dự trữ quốc gia khu vực;
- b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc nhập, xuất, quản lý vật tư, thiết bị dự trữ quốc gia.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hàng dự trữ quốc gia bao gồm: kim khí; thiết bị; máy móc; phương tiện vận tải hoặc phương tiện chuyên dùng; các loại trang thiết bị cứu hộ cứu nạn và các mặt hàng khác thuộc danh mục hàng dự trữ quốc gia do Cục Dự trữ quốc gia trực tiếp quản lý.

2. Một đơn vị tài sản bán đấu giá được hiểu là một khối lượng hàng dự trữ quốc gia xuất bán theo quyết định của cấp có thẩm quyền; cùng danh mục, chủng loại, ký mã hiệu, quy cách, số lượng, chất lượng, giá cả, ngăn kho, địa điểm và thời gian nhập kho.

3. Nhập, xuất hàng dự trữ quốc gia

- a) Nhập mua hàng dự trữ quốc gia, bao gồm:
 - Mua tăng hàng dự trữ quốc gia;

- Mua bù số lượng hàng đã xuất cấp sử dụng hoặc xuất viện trợ;
- Mua luân phiên đổi hàng.
- b) Xuất bán hàng dự trữ quốc gia, bao gồm:
 - Xuất bán theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
 - Xuất bán luân phiên đổi hàng;
 - Bán thanh lý.
- c) Nhập hàng dự trữ quốc gia trong các trường hợp khác, bao gồm:
 - Nhập hàng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
 - Nhập lại hàng đã tạm xuất kho dự trữ để sử dụng phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
 - Nhập điều chuyển nội bộ;
 - Nhập dôi thừa sau khi xuất kho;
 - Nhập bồi thường thiệt hại.
- d) Xuất hàng dự trữ quốc gia trong các trường hợp khác, bao gồm:
 - Xuất hàng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
 - Xuất điều chuyển nội bộ;
 - Xuất thiếu hụt sau khi xuất kho hoặc bị mất;
 - Xuất do bị hư hỏng, giảm phẩm chất.

Điều 3. Nguyên tắc nhập, xuất hàng dự trữ quốc gia

1. Đúng kế hoạch, đúng quyết định của cấp có thẩm quyền.
2. Đúng danh mục, chủng loại, quy cách, số lượng, chất lượng, giá cả, đối tượng, thời gian, địa điểm quy định.
3. Mua, bán được thực hiện trên cơ sở hợp đồng được ký kết theo quy định của pháp luật hiện hành.
4. Có đủ hồ sơ, hóa đơn chứng từ theo quy định của Nhà nước về quản lý tài chính và Quy phạm bảo quản hiện hành.
5. Hàng được giao, nhận trên phương tiện vận chuyển của bên giao hoặc bên nhận tại cửa kho dự trữ hoặc tại địa điểm do người, cấp có thẩm quyền quyết định.
6. Khi nhập, xuất kho, hàng dự trữ phải được kiểm tra, xác định chính xác số lượng, khối lượng, trọng lượng theo đơn vị đo lường hợp pháp; trường hợp do yêu cầu quản lý, xét thấy cần thiết, Cục Dự trữ quốc gia có thể quy định thêm đơn vị tính phụ.
7. Hàng nhập kho trước xuất trước. Trường hợp xuất hàng được quy định tại Điều 19, Điều 20 Pháp lệnh dự trữ quốc gia thì hàng nhập sau có thể xuất trước theo quyết định của cấp có thẩm quyền.
8. Cán bộ công chức của các đơn vị thuộc Cục Dự trữ quốc gia không được tham gia đấu thầu với tư cách là nhà thầu hoặc tham gia đấu giá với tư cách là người mua hàng khi thực hiện mua, bán hàng dự trữ quốc gia.

Chương II

NHẬP HÀNG DỰ TRỮ QUỐC GIA

Điều 4. Chuẩn bị nhập hàng

1. Điểm kho để nhập hàng dự trữ quốc gia phải nằm trong quy hoạch đã được Bộ Tài chính phê duyệt.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, Dự trữ quốc gia khu vực có trách nhiệm:

- Phân bổ kế hoạch nhập hàng và biện pháp thực hiện;
- Kiểm tra tình trạng kho nhập hàng; điều kiện đảm bảo an toàn phòng chống thiên tai, hỏa hoạn; các phương tiện, trang thiết bị phù hợp, cần thiết phục vụ cho công tác bảo quản phòng chống thiên tai, hỏa hoạn, an ninh.

Điều 5. Nhập mua hàng dự trữ quốc gia

1. Việc nhập mua hàng dự trữ quốc gia thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về đấu thầu.

2. Thực hiện đấu thầu rộng rãi theo quy định tại Điều 18 Luật Đấu thầu.

3. Trường hợp Thủ tướng Chính phủ có quyết định bổ sung chỉ tiêu mua tăng hàng dự trữ quốc gia, mua bù số lượng hàng đã xuất cấp sử dụng hoặc xuất viện trợ, việc lựa chọn nhà thầu theo hình thức mua sắm trực tiếp quy định tại Điều 21 Luật Đấu thầu.

Điều 6. Nhập hàng dự trữ quốc gia trong trường hợp khác

Nhập hàng dự trữ quốc gia trong các trường hợp được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 2 Quy chế này, Dự trữ quốc gia khu vực thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý hàng dự trữ quốc gia.

Điều 7. Kiểm tra hàng dự trữ quốc gia khi nhập kho

Hàng nhập kho dự trữ quốc gia phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, số lượng, tiêu chuẩn chất lượng quy định của Nhà nước.

1. Khi nhập hàng vào kho dự trữ, Dự trữ quốc gia khu vực có trách nhiệm kiểm tra kỹ thuật, chất lượng hàng nhập kho theo đúng quy định tại quy chuẩn chất lượng, đủ số lượng; Quy phạm bảo quản hiện hành.

Trường hợp hàng chưa có quy định về yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng dự trữ quốc gia, Cục Dự trữ quốc gia tổ chức lấy ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành và chỉ đạo Dự trữ quốc gia khu vực thực hiện.

2. Trường hợp nhập hàng dự trữ quốc gia có yêu cầu kỹ thuật cao, phức tạp, Dự trữ quốc gia khu vực được thuê chuyên gia kỹ thuật để giúp việc kiểm tra.

3. Kiểm tra hàng khi nhập kho dự trữ, thực hiện như sau:

a) Đối với nhóm kim khí phải thực hiện giao nhận qua cân toàn bộ 100%; kiểm tra tình trạng bề mặt ngoài của kim loại và các hồ sơ tài liệu có liên quan.